

**GIÁ TRỊ VÀ SỰ CẦN THIẾT HỒI SINH CÁC BÀI KỂ VỀ
TRONG KHÔNG GIAN DI TÍCH VĂN HÓA - LỊCH SỬ GẮN VỚI SỰ KIỆN
THẤT THỦ THUẬN AN (1883), THẤT THỦ KINH ĐÔ HUẾ (1885)
QUA GÓC NHÌN ĐỐI SÁNH VỚI NGHỆ THUẬT HÁT XÂM**

Ts. Nguyễn Thị Tâm Hạnh
VICAS Huế, Hanhvicis@gmail.com, 0914313514

Tóm tắt: "Kể về" hay "nói về" được xem là một hình thức hát xẩm của miền Trung nói chung, Huế nói riêng. Vận dụng các làn điệu dân gian và âm điệu hóa lời nói một cách nhịp nhàng, kể về thuật lại một câu chuyện hay sự kiện với nhiều tình tiết được sắp xếp có trình tự, dài ngắn khác nhau. Nhạc cụ chính người kể về ở Huế thường sử dụng là một đôi sũa làm bằng gốc tre và đàn nhị (hoặc đàn bầu) cùng với đôi sanh tiền.

Tương tự như hát xẩm ở miền Bắc, kể về ở Huế khá thịnh hành trong khoảng cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX. Từ chỗ là một hình thức sinh hoạt văn nghệ ở chốn làng quê, kể về dần trở thành kể sinh nhai của những nghệ sĩ dân gian nghèo, đặc biệt ở vùng phố thị. Với tính thời sự vốn có, kể về là một dạng "khẩu báo" ghi lại những sự kiện nóng hổi diễn ra trong đời sống xã hội. *Về thất thủ Thuận An* và *Về thất thủ kinh đô* đặc biệt phản ánh hai biến cố quan trọng, gắn với vận mệnh của đất nước vào cuối thế kỷ XIX với nhiều tang thương, bi hùng. Trong lúc các di tích lịch sử - văn hóa (miếu âm hồn, đền Âm linh, vườn Âm linh...) được chú ý trùng tu, phục hồi và các lễ nghi liên quan đến những sự kiện này (lễ cúng 23/5, lễ tế 17/7) được duy trì trong cộng đồng thì những bài kể về gắn với những "nghệ sĩ đường phố" một thời như cụ Mối, cụ Mì đã dần rơi vào quên lãng.

Việc nhìn nhận lại giá trị của các bài kể về đã nêu cũng như đề xuất các giải pháp bảo tồn không chỉ nhằm một cách thiết thực, toàn diện các di sản văn hóa - lịch sử - nghệ thuật ghi dấu một sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước mà còn có giá trị giáo dục sâu sắc đối với thế hệ trẻ. Bài viết cũng đồng thời góp thêm một góc nhìn so sánh về những tương đồng dị biệt giữa xẩm miền Bắc và nói về miền Trung.

